

Số: 05 /NQ-HĐND

Đắk Nông, ngày 18 tháng 3 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT**  
**Về việc thành lập Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội**  
**và Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**  
**KHÓA III, KỲ HỌP TỔNG KẾT**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 1004/2020/UBTVQH14 ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thành lập và quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân cấp tỉnh;*

*Xét Tờ trình số 01/TTr-TTHĐND ngày 11 tháng 3 năm 2020 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc đề nghị thông qua Nghị quyết thành lập Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thành lập Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông trên cơ sở hợp nhất Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Đắk Nông và Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông.

**Điều 2. Vị trí, chức năng, nhiệm vụ**

1. Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông (gọi tắt là Văn phòng) là cơ quan tương đương Sở, chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Trưởng đoàn, Phó Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội và Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, có chức năng tham mưu, giúp việc, phục vụ hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Văn phòng có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng do Chánh Văn phòng làm chủ tài khoản.

3. Văn phòng thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Điều 2 của Nghị quyết số 1004/2020/UBTVQH14 ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức, biên chế**

1. Văn phòng có Chánh Văn phòng và không quá 03 Phó Chánh Văn phòng.

2. Văn phòng được tổ chức thành 04 phòng chuyên môn:

a) Phòng Công tác Quốc hội.

b) Phòng Công tác Hội đồng nhân dân.

c) Phòng Dân nguyện.

d) Phòng Hành chính - Tổ chức - Quản trị.

3. Biên chế công chức và người lao động của Văn phòng được giữ nguyên số lượng biên chế đã được cấp thẩm quyền giao (*không bao gồm đại biểu Hội đồng nhân dân chuyên trách và Phó Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội chuyên trách*) và hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP và Nghị định số 161/2018/NĐ-CP của Chính phủ.

### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh chủ trì, thống nhất với lãnh đạo Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh:

a) Thực hiện quy trình bổ nhiệm Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh.

b) Chỉ đạo Chánh Văn phòng:

- Xây dựng, ban hành quy chế làm việc của Văn phòng; thực hiện quy trình bổ nhiệm các chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng theo quy định.

- Xây dựng, ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn các phòng chuyên môn thuộc Văn phòng.

- Xây dựng Đề án vị trí việc làm của Văn phòng trình cấp thẩm quyền phê duyệt.

- Củng cố, sắp xếp, bố trí công chức và người lao động các phòng chuyên môn thuộc Văn phòng theo Đề án vị trí việc làm của Văn phòng được phê duyệt và thực hiện tinh giản biên chế theo đúng quy định.

- Tiến hành kiểm kê, xác định lại tài sản của 02 Văn phòng; giữ nguyên hiện trạng cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh về Văn phòng chung tiếp tục quản lý và sử dụng.

- Tổ chức quản lý, sử dụng kinh phí của Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng theo quy định của pháp luật và thực hiện các công việc cần thiết khác nhằm đảm bảo Văn phòng hoạt động ổn định, hiệu quả, tham mưu, giúp việc, phục vụ tốt hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất với lãnh đạo Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh và các cơ quan có liên quan chỉ đạo Văn phòng hoàn thiện quy


*rlh*

trình, hồ sơ, thủ tục về tổ chức bộ máy, biên chế, kinh phí, tài sản... đảm bảo để Văn phòng đi vào hoạt động chính thức trước ngày 30/6/2021.

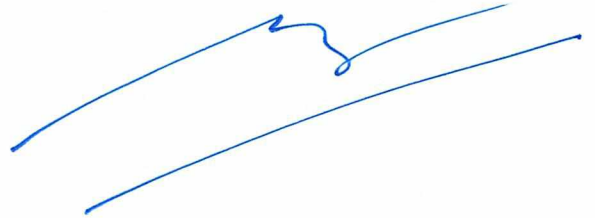
3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông khóa III, Kỳ họp Tổng kết thông qua ngày 18 tháng 3 năm 2021 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (*Báo cáo*);
- Chính phủ (*Báo cáo*);
- Văn phòng Quốc hội (*Báo cáo*);
- Ban Công tác Đại biểu (*Báo cáo*);
- Bộ Nội vụ (*Báo cáo*);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các Sở, ngành: Nội vụ, Tài chính; Tư pháp;
- Văn phòng: Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Đắk Nông; Đài PT- TH tỉnh;
- Công báo tỉnh, Công TTĐT tỉnh;
- Trung tâm Lưu trữ tỉnh;
- Lưu VT, TH, HC-TC-QT, HSKH. 

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Y Quang BKrông**